

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2022/HS-ST**

Ngày: 08-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Ngọc Hà**

2. Ông **Lê Hoàng Tua**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Vũ Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Bá Nhịn** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:481/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tuyết D, tên gọi khác: Út U, Bé U; giới tính: Nữ; sinh năm 1969 tại C; Nơi ĐKTT: Số 123/76 đường Châu Văn Liêm, phường T, quận K, thành phố C; Quê quán: Thới Đ, C1, thành phố C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; họ và tên cha: Nguyễn Hữu Th (chết); Họ và tên mẹ: Quách Thị Ngọc M (chết); bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Không; 01 tiền sự: Vào ngày 20/9/2021 bị Tòa án nhân dân quận K, thành phố C ra Quyết định số 88/QĐ-TA ngày 20/9/2021 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng. Nguyễn Thị Tuyết D khiếu nại. Đến ngày 12/10/2021 Tòa án nhân dân thành phố C ra Quyết định không chấp nhận khiếu nại của Nguyễn Thị Tuyết D, giữ nguyên Quyết định số 88/QĐ-TA ngày 20/9/2021 nêu trên.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an quận B, thành phố C. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 09/6/2022 đội Cảnh sát điều tra về ma túy, Công an quận B, thành phố C phối hợp với Công an phường An Thái, quận B, thành phố C bắt quả tang Nguyễn Thị Tuyết D có hành vi vận chuyển trái phép chất nghi ma túy tại trước số nhà 15-17, 19-21, đường Cách mạng tháng 8, Khu vực 4, phường An Thái, quận B, thành phố C. Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm: 01 túi nilon không màu, hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 0,1377 gam (nghi ma túy); 01 xe mô tô biển kiểm soát: 65H7- 7967, số khung: PCHOA32008101, số máy: 1P53FMH*1046157*, thân xe có dán chữ Wave 110, xe không có bửng chắn gió, không kính chiếu hậu, bị vỡ một phần đầu đèn bên trái (đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Tuyết D khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 09/6/2022, Dung uống cà phê với một người đàn ông (không rõ lai lịch), người này hỏi Dung biết chỗ bán ma túy không, Dung nói biết và người này rủ Dung hùn tiền mua ma túy sử dụng. Dung đồng ý, người đàn ông hùn 120.000 đồng, Dung hùn 80.000 đồng, Dung giữ 200.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H7-7967 chở người này đến “Xóm chài” để tìm mua ma túy, nhưng không mua được nên Dung chở người này về quán cà phê, sau đó đưa số tiền 200.000 đồng lại cho người đàn ông kêu người này tìm chỗ khác mua.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày có người nhắn Dung chạy lên đường Trần Quang Diệu, phường An Thái, quận B, thành phố C đến khu bộ đội lấy gói thuốc hút bỏ quên, Dung biết là lên lấy gói ma túy nên Dung điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H7-7967 đến đường Trần Quang Diệu rồi quẹo vào hẻm, đến cây cột điện chỗ đã hẹn từ trước để lấy gói thuốc lá, Dung nhặt lên kiểm tra, khi thấy bên trong có gói ma túy Dung lấy gói ma túy rồi vứt bỏ vỏ bao thuốc lá. Sau đó, Dung cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi chạy xe về, trên đường về thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật này và niêm phong lại. Tại Kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,0999 gam. Cáo trạng số 58/CT-VKSBT ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như Cáo trạng. Hành vi của bị cáo Dung là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, cần thiết xử lý nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Qua phân

tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 226/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C, khối lượng còn lại sau giám định là 0.0999 gam.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 65H7- 7967, số khung: số khung: PCHOA32008101, số máy: 1P53FMH*1046157*, thân xe có dán chữ Wave 110, xe không có bửng chắn gió, không kính chiếu hậu, bị vỡ một phần đầu đèn bên trái (đã qua sử dụng).

Trong phần tranh luận, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai cùng các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 09/6/2022, Nguyễn Thị Tuyết D có hành vi vận chuyển trái phép ma túy và bị lực lượng Công an quận B bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon không màu, hàn kín, bên trong chứa tinh thể không màu có tổng khối lượng 0,1377 gam (nghi ma túy); 01 xe mô tô biển kiểm soát: 65H7- 7967, số khung: PCHOA32008101, số máy: 1P53FMH*1046157*, thân xe có dán chữ Wave 110, xe không có bửng chắn gió, không kính chiếu hậu, bị vỡ một phần đầu đèn bên trái (đã qua sử dụng). Tại Kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon có khối lượng 0,1377 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định 0,0999

gam. Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương là nguyên nhân chính gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Theo hồ sơ thể hiện trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã hùn tiền mua ma túy với Dung và người nhấn cho Dung lên đường Trần Quang Diệu, phường An Thới, quận B lấy gói ma túy do chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố C sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng:

Ma túy là loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 65H7- 7967, số khung: PCHOA32008101, số máy: 1P53FMH*1046157*, thân xe có dán chữ Wave 110, xe không có bửng chắn gió, không kính chiếu hậu, bị vỡ một phần đầu đèn bên trái. Dung đã sử dụng xe này vận chuyển trái phép chất ma túy nên xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo và hướng xử lý vật chứng là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D **02 (hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy niêm phong số 226/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C, khối lượng còn lại sau giám định là 0,0999 gam.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 65H7-7967, số khung: số khung: PCHOA32008101, số máy: 1P53FMH*1046157*, thân xe có dán chữ Wave 110, xe không có bửng chắn gió, không kính chiếu hậu, bị vỡ một phần đầu đèn bên trái (đã qua sử dụng).

4. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. C;
- VKSND Q. B;
- CA Q. B;
- Chi cục THADS Q.B;
- Sở Tư pháp TP. C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Quyên